

TÒA ÁN NHÂN DÂN ...⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:...../...../QĐ-BPKCTT⁽²⁾
....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI BIỆN PHÁP KHẨN CẤP TẠM THỜI

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....

Thành phần Hội đồng xét xử sơ (phúc) thẩm gồm có:⁽³⁾

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà).....
(Các) Thẩm phán: Ông (Bà).....
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông (Bà).....
2. Ông (Bà).....
3. Ông (Bà).....

Căn cứ vào khoản 2 Điều 67 và khoản 1 Điều 74 của Luật tố tụng hành
chính;

Sau khi xem xét đơn yêu cầu thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm
thời⁽⁴⁾.....bằng biện pháp khẩn cấp tạm thời⁽⁵⁾.....
của⁽⁶⁾.....; địa chỉ:⁽⁷⁾.....

Là⁽⁸⁾..... trong vụ án⁽⁹⁾.....
Đối với⁽¹⁰⁾.....; địa chỉ:⁽¹¹⁾.....

Là.....⁽¹²⁾ trong vụ án nói trên;

Sau khi xem xét các chứng cứ liên quan đến việc thay đổi biện pháp khẩn
cấp tạm thời;

Xét thấy việc thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm thời.....⁽¹³⁾ đã được
áp dụng bằng biện pháp khẩn cấp tạm thời.....⁽¹⁴⁾ là cần
thiết.....⁽¹⁵⁾

QUYẾT ĐỊNH:

1. Thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm thời quy định tại
Điều.....⁽¹⁶⁾ của Luật tố tụng hành chính đã được Tòa án nhân
dân..... áp dụng tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn
cấp tạm thời số...../...../QĐ-BPKCTT ngày..... tháng..... năm.....

Bằng biện pháp khẩn cấp tạm thời quy định tại Điều.....⁽¹⁷⁾ của Luật tố tụng hành chính;.....⁽¹⁸⁾

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay và thay thế Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số...../...../QĐ-BPKCTT ngày..... tháng..... năm..... của Tòa án nhân dân.....

3. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án hành chính.

Nơi nhận:

Ghi những nơi mà Tòa án phải cấp hoặc gửi theo quy định tại khoản 2 Điều 75 của Luật tố tụng hành chính và lưu hồ sơ vụ án).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BMHD.VN

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 60-HC:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm thời; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội), nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐ-BPKCTT).

(3) Nếu Hội đồng xét xử giải quyết đơn yêu cầu thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm thời là Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm ba người thì chỉ ghi họ tên Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, bỏ dòng “(Các)Thẩm phán”; đối với Hội thẩm nhân dân chỉ ghi họ tên hai Hội thẩm nhân dân; nếu Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có năm người thì ghi họ tên Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, họ tên Thẩm phán, họ tên ba Hội thẩm nhân dân. Cần chú ý là không ghi chức vụ của Thẩm phán; chức vụ, nghề nghiệp của Hội thẩm nhân dân. Nếu Hội đồng xét xử giải quyết đơn yêu cầu thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm thời là Hội đồng xét xử phúc thẩm thì ghi họ tên Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, họ tên hai Thẩm phán, bỏ dòng “Các Hội thẩm nhân dân”.

(4) Ghi biện pháp khẩn cấp tạm thời cụ thể đó được áp dụng (ví dụ: tạm dừng việc thực hiện hành vi hành chính).

(5) Ghi biện pháp khẩn cấp tạm thời cụ thể được đề nghị thay đổi (ví dụ: Cấm hoặc buộc thực hiện hành vi nhất định).

(6) và (7) Ghi đầy đủ tên và địa chỉ của người làm đơn yêu cầu thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm thời.

(8) và (9) Ghi địa vị tố tụng của người làm đơn trong vụ án cụ thể mà Tòa án đang giải quyết.

(10) và (11) Ghi đầy đủ tên và địa chỉ của người bị yêu cầu thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm thời.

(12) Ghi địa vị tố tụng của người bị yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời.

13) Ghi biện pháp khẩn cấp tạm thời cụ thể được áp dụng.

(14) Ghi biện pháp khẩn cấp tạm thời được đề nghị thay đổi.

(15) Ghi lý do tương ứng quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 66 của Luật tố tụng hành chính. Ví dụ: “để tạm thời giải quyết yêu cầu cấp bách của đương sự” hoặc “để bảo vệ chứng cứ” hoặc “để bảo đảm việc thi hành án” (khoản 1 Điều 66 của Luật tố tụng hành chính); “do tình thế khẩn cấp” hoặc “cần phải bảo vệ ngay bằng chứng” hoặc “ngăn chặn hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra” (khoản 2 Điều 66 của Luật tố tụng hành chính).

(16) Biện pháp khẩn cấp tạm thời đang được áp dụng quy định tại điều luật nào thì ghi điều luật đó.

(17) Biện pháp khẩn cấp tạm thời được đề nghị thay đổi quy định tại điều luật nào thì ghi điều luật đó.

(18) Ghi quyết định cụ thể của Tòa án (ví dụ 1: nếu thay đổi biện pháp khẩn cấp tạm thời quy định tại Điều 70 của Luật tố tụng hành chính bằng biện pháp khẩn cấp tạm thời tạm đình chỉ việc thi hành quyết định kỷ luật buộc thôi việc quy định tại Điều 69 của Luật tố tụng hành chính thì ghi: “Buộc ông Nguyễn Văn A phải tạm đình chỉ việc thi hành quyết định kỷ luật buộc thôi việc với chị Nguyễn Thị B”).